

Số: 3014/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 18 tháng 1 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030, bắt đầu thực hiện từ năm 2025

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BKHHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHHCN-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-BKHHCN ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến giao nhiệm vụ cho Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-BKHHCN ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa



học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng thực hiện từ năm 2025 thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng từ năm 2025 được thành lập tại Quyết định số 2334/QĐ-BKHHCN ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và kết quả làm việc của Tổ thẩm định kinh phí được thành lập tại Quyết định số 2660/QĐ-BKHHCN ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030, bắt đầu thực hiện từ năm 2025, với tổng kinh phí ngân sách nhà nước là **7.200 triệu đồng** (bằng chữ: Bảy tỷ, hai trăm triệu đồng chẵn). Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan hướng dẫn các tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 hoàn tất thủ tục đề ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia theo đúng quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 và Thông tư số 07/2024/TT-BKHHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.

Điều 3. Thủ trưởng các tổ chức chủ trì, các chủ nhiệm nhiệm vụ, Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt (đề báo cáo);
- Lưu: VT, TĐC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Xuân Định



Phụ lục

CHI TIẾT TỜ CHỨC CHỈ ĐẪI, CHỦ NHIỆM, KINH PHÍ, PHƯƠNG THỨC KHOẢN CHI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA GIAI ĐOẠN 2021-2030, BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 3014 /QĐ-BKH&CN ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

S tt	Tên nhiệm vụ	Mã số	Tổ chức chủ trì/ Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện (kể từ ngày ký hợp đồng)	Kinh phí (triệu đồng)				Phương thức khoản chi	
					Tổng kinh phí	Ngân sách nhà nước		Khác		
						Tổng số	Kinh phí khoản			Kinh phí không khoản
1	Truyền thông nâng suất chất lượng thông qua tổ chức các hội nghị, hội thảo năm 2025.	02.1/NSCL- 2025	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ 2/ CN. Nguyễn Thị Thu Hà	15 tháng (bao gồm: 12 tháng thực hiện nội dung chuyên môn và 3 tháng hoàn thiện hồ sơ phục vụ đánh giá nghiệm thử)	3.280,00	3.280,00	2.010,00	1.270,00	0	Khoản chi từng phần



S tt	Tên nhiệm vụ	Mã số	Tổ chức chủ trì/ Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện (kể từ ngày ký hợp đồng)	Kinh phí (triệu đồng)				Phương thức khoán chi	
					Tổng kinh phí	Ngân sách nhà nước		Khác		
						Tổng số	Trong đó:			
							Kinh phí khoán			Kinh phí không khoán
2	Truyền thông về năng suất chất lượng trên tạp chí, báo điện tử và mạng xã hội năm 2025	02.2/NSCL- 2025	Trung tâm Thông tin – Truyền thông Tiêu chuẩn Đo lường/ Chất lượng/ ThS. Đặng Anh Đức	18 tháng (bao gồm: 15 tháng thực hiện nội dung chuyên môn và 3 tháng hoàn thiện hồ sơ phục vụ đánh giá nghiệm thu)	3.920,00	3.920,00	1.770,00	2.150,00	0	Khoán chi từng phần
	Tổng cộng				7.200,00	7.200,00	3.780,00	3.420,00	0	